TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN HẢI CHÂU – TP.ĐÀ NẴNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2023/HS-ST
Ngày 23 tháng 6 năm 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HẢI CHÂU – THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG

- *Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thanh Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Công Lương

Ông Lê Phú Cường

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Lành

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu tham gia phiên tòa:* Bà Nguyễn Tường Vy - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 49/2023/TLST-HS ngày 12 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 43/2023/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2023 đối với bị cáo:

Phan Tấn H, sinh ngày 20 tháng 3 năm 19xx tại thành phố HUế; Nơi đăng ký HKTT: K162x đường Lý T, tổ 4 phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên – Huế; Nơi cư trú: Không nơi cư trú ổn định. Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam ; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Tấn H (chết) và bà Nguyễn Thị H (SN: 1967); Gia đình có 4 anh em, bị cáo là con thứ 3.

Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt ngày 08/3/2023, hiện đang bị tam giam tại nhà tạm giữ Công an quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Có mặt tại phiên tòa.

- Người bị hại: ông Lê Tấn D – sinh năm: 199x. Địa chỉ: K24x đường Triệu S, phường A, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên – Huế. Nơi cư trú: K49x đường Bình A, phường Hòa C, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. (Có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Đăng H – sinh năm: 198x. Địa chỉ: 2x Tôn Đ, phường H, quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng.(Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Phan Tấn H có quan hệ họ hàng với ông Lê Tấn D nên được ông D cho ở nhờ phòng trọ tại K49x đường B, phường H, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Ngày 31/12/2022, do cần tiền trả nợ, H lén lấy thẻ Căn cước công dân và Giấy đăng ký xe mô tô Honda Airblade, biển số 75F1-77x.x của ông D để làm thủ tục vay tiền qua ứng dụng "F88" nhưng không được. H nảy sinh ý định lừa đảo, chiếm đoạt chiếc xe trên. Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 01/01/2023, H đến nơi làm việc của ông D tại 76 Lê T, phường Hòa C, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, nói dối là mượn xe để đến Bến xe trung tâm thành phố Đà Nẵng xin việc làm và hứa đến 09 giờ cùng ngày sẽ trả xe. Ông D tưởng thật nên giao xe cho H mượn. H điều khiển xe đi đến tiệm cầm đồ của Ngọc H – do ông Đặng Ngọc H là chủ tiệm để cầm cố với số tiền 23.000.000đồng. Khi ông D liên lạc đòi lại xe thì H không trả lời. Ông D yêu cầu H trả xe nhưng không được, nên ngày 02/01/2023 ông D đi trình báo Công an phường Hòa C, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng. Khoảng 19 giờ 15 phút cùng ngày, Công an phường Hòa C mời H về làm việc thì H khai nhận hành vi chiếm đoạt như trên.

* Vật chứng thu giữ:

- Thu giữ của ông Đặng Ngọc H: 01 xe mô tô hiệu Honda Airblade, màu đen, biển số 75F1-77x.x, số khung: 6329K70xxxxx, số máy: JD63E24xxxxx kèm 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe.

- Thu giữ của ông Lê Tấn D:

+ 01 đĩa CD-R màu cam, có lưu trữ video ghi lại hình ảnh ông D đưa chìa khóa xe cho H;

+ Bản photô: 01 căn cước công dân mang tên Lê Tấn D, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 75F1-77x.x;

+ 14 trang giấy A4 ghi lại đoạn tin nhắn giữa H và ông D trong ngày 01 và ngày 02//01/2023;

+ 01 phiếu cầm đồ kiêm Hợp đồng hoá đơn 001290;

+ Sao kê tài khoản ngân hàng của Phan Tấn H.

* Theo kết luận định giá tài sản số 14/KL-HĐĐDTS ngày 08/02/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Hải Châu kết luận: xe mô tô biển số 75F1-77x.x nêu trên có trị giá 33.330.000đồng.

Quá trình điều tra, Phan Tấn H đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Việc khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản sự việc, phù hợp với

lời khai của người bị hại, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

* Xử lý vật chứng:

- Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu đã trả lại: Xe mô tô Honda Airblade, biển số 75F1-77x.x kèm 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe cho ông Lê Tấn D.

- Lưu giữ theo hồ sơ vụ án những vật chứng còn lại đã thu giữ nêu trên.

* Về dân sự: Ông Lê Tấn D đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, ông Đặng Ngọc H đã nhận lại số tiền cầm cố xe 23.000.000đồng. Ông D và ông H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với nội dung trên, tại bản Cáo trạng số 49/CT-VKSHC ngày 12/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng truy tố Phan Tấn H về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Tấn H thừa nhận hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố là đúng người, không oan.

* Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Phan Tấn H và đề nghị:

- Căn cứ : khoản 1 Điều 174; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phan Tấn H từ 01 (Một) năm tù đến 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

- Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, người liên quan đã nhận tiền bồi thường của gia đình bị cáo và không có ý kiến gì nên không xem xét.

* Tại phiên tòa, người bị hại đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

* Bị cáo nói lời nói sau cùng: Bị cáo thấy được lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hải Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, Kiểm sát viên trong quy trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định

tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Khoảng 06 giờ 45 phút ngày 01/01/2023, tại số nhà 7x Lê T, phường Hòa C, quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng, Phan Tấn H đã có hành vi đưa ra thông tin gian dối là mượn xe để đi xin việc làm để chiếm đoạt xe mô tô biển số 75F5-77x.x của ông Lê Tấn D, giá trị tài sản chiếm đoạt là 33.330.000đồng. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập có trong hồ sơ vụ án cũng như quá trình tranh luận tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy rằng: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trị an. Vì vậy, Hội đồng xét xử thấy cần xét xử mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ: Qua điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, gia đình bị cáo đã tự nguyện hoàn trả tiền cho người liên quan là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự sẽ được Hội đồng xét xử áp dụng để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[6] Từ những phân tích trên, xét lời luận tội của Viện kiểm sát nhân dân quận Hải Châu, thành phố Đà Nẵng về tội danh và áp dụng các điều luật cũng như đề nghị mức hình phạt là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Người bị hại là ông Lê Tấn D đã nhận lại tài sản là xe mô tô Honda Airblade, biển số 75F1-77x.x kèm 01 Giấy chứng nhận đăng ký, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Do đó, Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết (Biên bản về việc trả lại tài sản, đồ vật, tài liệu, ngày 17/02/2023)

- Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Đăng H vắng mặt, tuy nhiên tại tại hồ sơ vụ án thể hiện ông H đã nhận đủ tiền bồi thường

từ gia đình bị cáo, không yêu cầu gì đối với bị cáo nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[8] Về xử lý vật chứng: Vật chứng của vụ án gồm:

+ 01 đĩa CD-R màu cam, có lưu trữ video ghi lại hình ảnh ông D đưa chìa khóa xe cho H;

+ Bản photô: 01 căn cước công dân mang tên Lê Tấn D, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 75F1-77x.x;

+ 14 trang giấy A4 ghi lại đoạn tin nhắn giữa H và ông D trong ngày 01 và ngày 02//01/2023;

+ 01 phiếu cầm đồ kiêm hợp đồng số hoá đơn 001290;

+ Sao kê tài khoản ngân hàng của Phan Tấn H.

Hội đồng xét xử xét thấy đây là những tài liệu liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tuyên tiếp tục lưu tại hồ sơ vụ án

[9] Án phí:

- Án phí HSST bị cáo phải chịu 200.000đồng

[10] Đối với ông Đặng Ngọc H, đã nhận cầm cố xe từ Phan Tấn H nhưng không biết là tài sản do phạm tội mà có, nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Hải Châu không xử lý là có căn cứ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Phan Tấn H phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản"

1. Căn cứ khoản 1 Điều 174 Bộ luật hình sự; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Tấn H 01 (Một) năm 03 (Ba) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08 tháng 3 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 BLHS năm 2015; Điều 106 BLTTHS, tiếp tục lưu trữ tại hồ sơ vụ án:

+ 01 đĩa CD-R màu cam, có lưu trữ video ghi lại hình ảnh ông D đưa chìa khóa xe cho H;

+ Bản photô: 01 căn cước công dân mang tên Lê Tấn D, 01 Giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển số 75F1-77x.x;

+ 14 trang giấy A4 ghi lại đoạn tin nhắn giữa H và ông D trong ngày 01 và ngày 02//01/2023;

+ 01 phiếu cầm đồ kiêm Hợp đồng số hoá đơn 001290;

+ Sao kê tài khoản ngân hàng của Phan Tấn H.

3. Về án phí: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Phan Tấn H phải chịu án phí HSST: 200.000đ (Hai trăm ngàn đồng)

4. Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- VKSND Q.Hải Châu;
- VKSND TP. Đà Nẵng;
- Công an Q. Hải Châu;
- Chi cục THA DS Q. Hải Châu;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thanh Anh